

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐƠN DƯƠNG
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **79/2021/HS-ST**

Ngày: 23-12-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐƠN DƯƠNG, TỈNH LÂM ĐỒNG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Luyện Thanh Sơn**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Lê Văn Hiến**

Bà **Nguyễn Thị Thùy Hương**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Lê Thị Phúc** – Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa : Ông **Phạm Duy Lợi** - Kiểm sát viên

Ngày 23 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 70/2021/TLST - HS ngày 16/11/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2021/QĐXXST- HS ngày 29/11/2021 đối với bị cáo.

Ka Să Ha C, sinh ngày 18/3/2002 tại Lâm Đồng; Nơi cư trú: Thôn S, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Cill; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Tin lành; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ha Kg, sinh năm 1963 (chết) và bà Kơ Să Ka U', sinh năm 1966, nơi cư trú: Thôn S, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; Vợ, con: chưa có; Anh chị em ruột: có 07 người, lớn nhất sinh năm 1988, nhỏ nhất sinh năm 2004; Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giam từ ngày 21/6/2021 tại nhà tạm giữ công an huyện Đơn Dương, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

Ông **Huỳnh Văn Th**, sinh năm 1984;

Địa chỉ: Thôn L, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng (chết);

Đại diện hợp pháp cho gia đình bị hại:

Bà **Nguyễn Thị Bích Ph**, sinh năm 1991;

Địa chỉ: Thôn L, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà **Ka B**, sinh năm 1984;

Địa chỉ: Thôn S, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng, có mặt.

Anh **Ka Să Ju Ly S**, sinh ngày 13/5/2005;

Địa chỉ: Thôn S, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng, có mặt.

Người đại diện hợp pháp của anh Ka Să Ju Ly S:

Bà Ka Să K' L, sinh năm 1977 là mẹ của anh Ka Să Ju Ly S

Địa chỉ: Thôn S, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 20 phút ngày 11/5/2021, sau khi uống rượu tại nhà bạn cùng thôn thì Ka Să Ha C (là người không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius biển số 49F1 - 3136 có dung tích xi lanh 110cm³ chở Ka Să Ju Ly S ngồi phía sau đi theo hướng từ Đơn Dương đi Đức Trọng. Khi đến Km 178+27 QL 27 thuộc thôn S, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng lúc này Ha C điều khiển xe mô tô chạy lấn sang phần đường của xe đi ngược chiều nên đã tông vào xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave RSX biển số 49F1- 04167 do ông Huỳnh Văn Th điều khiển lưu thông theo hướng ngược lại. Hậu quả, ông Huỳnh Văn Th chết, Ha C và Ly S bị thương nhẹ, 02 phương tiện hư hỏng.

Quá trình khám nghiệm hiện trường xác định: Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn rộng 7m, được trải thảm nhựa, mặt đường phẳng, ở giữa có vạch kẻ đường đứt quãng chia mặt đường thành hai phần, độ dốc mặt đường khoảng 10%, đầu dốc hướng huyện Đơn Dương, chân dốc hướng huyện Đức Trọng. Chọn mép lề đường bên trái theo hướng Đơn Dương đi Đức Trọng làm lề chuẩn, chọn trụ điện 477/125/ĐD bên lề đường bên trái hướng Đơn Dương đi Đức Trọng làm điểm mốc. Vùng va chạm đầu tiên nằm trên phần đường phía bên trái theo chiều Đơn Dương đi Đức Trọng. Tâm vùng va chạm cách lề chuẩn là 02m.

Tại giấy chứng nhận thương tích số 301/CN- YT ngày 27/5/2021 của Trung tâm y tế huyện Đơn Dương xác định nạn nhân Huỳnh Văn Th tử vong ngoại viện do đa chấn thương tai nạn giao thông.

Về thu giữ đồ vật, tài liệu và xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đơn Dương đã thu giữ và trả lại: 01 xe mô tô biển số 49F1 - 04167 cho đại diện hợp pháp người bị hại là bà Nguyễn Thị Bích Ph. Sau khi nhận lại tài sản, bà Ph không có yêu cầu gì thêm. Đối với xe mô tô biển số 49F1 - 3136 là xe của bà Ka B. Tuy nhiên, bà Ka B không nhận lại xe nên cơ quan điều tra đang tạm giữ xử lý sau.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện gia đình người bị hại bà Nguyễn Thị Kim Ph (là vợ của ông Th nhưng đã ly hôn) là người đại diện cho hai người con của ông Th (một cháu sinh năm 2010 và cháu sinh năm 2013) yêu cầu Ha C bồi thường 558.000.000đ bao gồm tiền tổn thất tinh thần, tiền chi phí mai táng và tiền cấp dưỡng nuôi con. Bà Ka B yêu cầu Ha C bồi thường xe mô tô mới. Ha C đồng ý bồi thường cho bà Ph và bà Ka B nhưng hiện nay chưa bồi thường.

Tại bản cáo trạng số: 69/CT- VKSĐD ngày 16/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Ka Să Ha C về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a, b

khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (sau đây gọi là Bộ luật Hình sự).

Tại phiên tòa, bị cáo Hai C khai nhận: Tôi ngày 11/5/2021 sau khi uống rượu tại nhà bạn, sau đó thì rủ nhau ra khu vực đập Đa Ròn để nhậu tiếp. Khi đó thấy xe mô tô biển số 49F1 - 3136 của bà Ka B đang dừng trước sân và có cấm sẵn chìa khóa nên đã lấy xe và chở theo Ka Să Ju Ly S đi mua rượu, bánh tráng nướng. Khi đi đến đoạn đường dốc Ròn và đang xuống dốc thì va chạm với xe mô tô chạy ngược chiều. Hậu quả làm ông Huỳnh Văn Th chết, bị cáo và anh Ly S bị thương nhẹ, hai xe mô tô hư hỏng. Bị cáo xác định nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn giao thông là do bị cáo uống rượu say, không làm chủ tốc độ và điều khiển xe chạy lấn sang phần đường bên trái. Bị cáo đồng ý bồi thường cho gia đình người bị hại chi phí mai táng, tổn thất tinh thần là 30.000.000đ và đồng ý cấp dưỡng nuôi con của bị hại mỗi tháng 1.000.000đ/con cho đến khi đủ 18 tuổi và đồng ý bồi thường giá trị chiếc xe mô tô biển số 49F1 - 3136 cho bà Ka B là 6.000.000đ, đồng ý giao xe mô tô biển số 49F1 - 3136 cho bà Ka B sử dụng. Bị cáo không có thắc mắc, khiếu nại gì về cáo trạng truy tố.

Đại diện gia đình bị hại bà Nguyễn Thị Bích Ph trình bày: Bà và ông Th là vợ chồng nhưng đã ly hôn. Ông bà có hai người con chung là cháu Huỳnh Nguyễn Tâm Nh, sinh ngày 21/3/2010 và cháu Huỳnh Văn Ph, sinh ngày 09/5/2013. Cha mẹ ông Th đều đã chết. Sau khi tai nạn xảy ra thì bà cùng gia đình họ hàng lo chi phí mai táng. Nay bà đại diện cho hai con yêu cầu bị cáo bồi thường 10.000.000đ tiền chi phí mai táng, 20.000.000đ tiền tổn thất tinh thần và có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000đ/con, bắt đầu từ tháng 12/2021 cho đến khi các con đủ 18 tuổi và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Ka B trình bày: Bà là chủ sở hữu xe mô tô biển số 49F1 - 3136. Ngày 11/5/2021, bà để xe ngoài sân, chìa khóa có cấm ở ổ khóa. Sau khi uống rượu thì Ha C đã tự ý lấy xe đi và gây tai nạn. Nay bà yêu cầu bị cáo phải bồi thường giá trị xe là 6.000.000đ.

Anh Ka Să Ju Ly S trình bày:

Tôi ngày 11/5/2021, sau khi uống rượu tại nhà bạn thì bị cáo Ha C điều khiển xe mô tô biển số 49F1- 3136 chở anh đi mua rượu để nhậu tiếp. Khi đến đoạn đường dốc Ròn thì va chạm với xe mô tô chạy ngược chiều. Sau khi tai nạn xảy ra, anh bị thương nhẹ và được đưa vào trạm y tế xã Đ rửa vết thương và về nhà. Do chỉ sây xát nhẹ nên không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng thực hành quyền công tố và luận tội như sau: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với tài liệu, chứng cứ khác thu thập trong quá trình điều tra. Hành vi của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội nên phải chịu sự trừng phạt của pháp luật. Do đó vẫn giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị tuyên bố bị cáo phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Áp dụng

điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đề nghị Hội đồng xét xử:

Xử phạt: Ka Să Ha C từ 4 -5 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho gia đình người bị hại 30.000.000 tiền chi phí ma táng, tổn thất tinh thần và tiền cấp dưỡng nuôi con 1.000.000đ/tháng/01 con, bắt đầu từ tháng 12/2021 cho đến khi các con đủ 18 tuổi.

Bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho bà Ka B số tiền 6.000.000đ giá trị chiếc xe mô tô biển số 49F1- 3136.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Trong giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đánh giá hành vi phạm tội của bị cáo là liều lĩnh, xem thường pháp luật, xem thường tính mạng người khác thể hiện ở chỗ: Bị cáo nhận thức được xe mô tô là nguồn nguy hiểm cao độ thể nhưng bản thân chưa có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe khi trong tình trạng có sử dụng rượu vượt quá mức quy định và khi tham gia giao thông lại không tuân thủ quy tắc an toàn giao thông đường bộ nên tối ngày 11/5/2021, bị cáo đã tự ý lấy xe mô tô biển số 49F1- 3136 của bà Ka B dựng trước nhà tại thôn S, xã Đ, huyện Đ chở Ly S lưu thông trên Quốc lộ 27 theo hướng Đơn Dương đi Đức Trọng, khi đến đoạn đường trước trạm y tế xã Đa Ròn thì điều khiển xe chạy lấn sang phần đường bên trái gây tai nạn với xe mô tô biển số 49F1-04167 do ông Th điều khiển chạy theo hướng ngược lại. Hậu quả ông Th chết do đa chấn thương. Rõ ràng tai nạn xảy ra lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo, hành vi đó đã tước đi sinh mạng sống của ông Th, gây đau thương tang tóc cho gia đình nạn nhân, xâm phạm an toàn công cộng, gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đại diện gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s,

khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy cần có mức án nghiêm minh, tương xứng, phù hợp với hành vi bị cáo gây ra, nhất thiết cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian, như vậy mới có tác dụng răn đe, giáo dục như ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[5] Đối với bà Ka B là chủ sở hữu xe mô tô biển số 49F1- 3136, khi bị cáo lấy xe đi và gây tai nạn cho ông Th thì bà không biết nên không xem xét xử lý trách nhiệm hình sự về hành vi giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ là có căn cứ.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Ông Huỳnh Văn Th và bà Nguyễn Thị Bích Ph là vợ chồng và có hai con chung là cháu Huỳnh Nguyễn Tâm Nh, sinh ngày 21/3/2010 và cháu Huỳnh Văn Ph, sinh ngày 09/5/2013 nhưng đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận số 02/2018/QĐST-HNGĐ ngày 16/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đơn Dương. Cha mẹ ông Th là Huỳnh Văn Th, Nguyễn Thị G đều đã chết. Sau khi tai nạn xảy ra, bà Ph cùng gia đình họ hàng lo chi phí mai táng cho ông Th. Quá trình điều tra, bà Ph yêu cầu bị cáo bồi thường 558.000.000đ là tiền chi phí mai táng, tổn thất tinh thần, chi phí cấp dưỡng nuôi con. Tuy nhiên, trong giai đoạn xét xử và tại phiên tòa bà chỉ yêu cầu bồi thường 10.000.000đ tiền chi phí mai táng, 20.000.000đ tiền tổn thất tinh thần và cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000đ/01con, thời gian cấp dưỡng từ tháng 12/2021 cho đến khi các con đủ 18 tuổi. Bà Ka B yêu cầu bị cáo bồi thường 6.000.000đ giá trị xe mô tô 49F1 - 3136 bị hư hỏng. Bị cáo Ha C đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bà Ph, bà Ka B và đồng ý giao xe mô tô 49F1 - 3136 cho bà Ka B sở hữu mặc dù bị cáo bồi thường toàn bộ giá trị xe cho bà Ka B. Xét thấy bị cáo, bà Ph, bà Ka B thống nhất được số tiền cũng như phương thức bồi thường về chi phí mai táng, tổn thất tinh thần, cấp dưỡng nuôi con và giá trị xe bị hư hỏng là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật nên Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận này giữa các bên. Đối với anh Ka Să Ju Ly S là người ngồi trên xe mô tô do bị cáo điều khiển, sau khi tai nạn xảy ra chỉ bị sảy sát nhẹ, không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không đề cập.

[7] Về xử lý vật chứng:

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đơn Dương thu giữ xe mô tô biển số 49F1 - 04167 và xe mô tô 49F1-3136. Quá trình điều tra đã trả lại cho bà Ph xe mô tô biển số 49F1- 04167. Sau khi nhận lại xe, bà Ph không có yêu cầu gì thêm nên không đề cập. Đối với xe mô tô 49F1- 3136, bị cáo đồng ý bồi thường giá trị xe và đồng ý giao cho bà Ka B sở hữu nên hoàn trả cho bà Ka B chiếc xe mô tô này là phù hợp.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 23, 26, 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

1. Tuyên bố: Bị cáo Ka Să Ha C phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt: Bị cáo Ka Să Ha C 42 (bốn mươi hai) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam ngày 21/6/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Căn cứ Điều 589, 591 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Bị cáo Ka Să Ha C có nghĩa vụ bồi thường 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng) tiền chi phí mai táng, tổn thất tinh thần và có nghĩa vụ cấp dưỡng cho cháu Huỳnh Nguyễn Tâm Nh, sinh ngày 21/3/2010 và cháu Huỳnh Văn Ph, sinh ngày 09/5/2013 mỗi tháng 1.000.000đ/01cháu, thời gian cấp dưỡng từ tháng 12/2021 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi (bà Nguyễn Thị Bích Ph đại diện nhận số tiền bồi thường và cấp dưỡng nêu trên).

Bị cáo Ka Să Ha C có nghĩa vụ bồi thường cho bà Ka B 6.000.000đ (Sáu triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3 Về vật chứng:

Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Công an huyện Đơn Dương có trách nhiệm hoàn trả cho bà Ka B 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius biển số 49F1-3136.

4. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 23; khoản 2 Điều 26, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm; 2.100.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bà Nguyễn Thị Bích Ph, bà Ka B, anh Ka Să Ju Ly S, bà Ka Să K'Lên có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đơn Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- Công an huyện Đơn Dương;
- Chi cục THA dân sự Đơn Dương;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Luyện Thanh Sơn